

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày: 20-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Huỳnh Đức

Thẩm phán: Ông Đặng Văn Chum.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Đẹp;

Ông Nguyễn Quốc Dũng;

Bà Trương Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Kim H, sinh năm 1993 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi thường trú: ấp T, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T sinh năm 1958 và bà Trương Ngọc P sinh năm 1956; tiền án, tiền sự: không. Ngày 02/7/2023 ra đầu thú, bị tạm giữ, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Kim H: Bà Đỗ Thị Xuân H1 là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B, có mặt.

- Bị hại: Bà Lê Thị T1, sinh năm 1994, nơi thường trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: khu phố A, phường T, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1994; nơi thường trú: khu vực I, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1998; nơi cư trú: khu vực I, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

3. Ông Cao D, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Mai Kim H3, vắng mặt.

2. Hồ Hữu N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Kim H có mối quan hệ đồng tính với bà Lê Thị T1, sinh ngày 01/12/1994. Từ khoảng tháng 9/2022 cho đến ngày 23/5/2023 H và Thế sống chung với nhau tại phường T, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương.

Trong quá trình sống chung với nhau, H và bà T1 xảy ra mâu thuẫn, H nghi ngờ và ghen tuông nên H và bà T1 không sống chung với nhau nữa. H đến thuê phòng số 03, nhà T tại đường N thuộc khu phố A, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương để ở, còn T1 đến thuê phòng số 5, nhà T, đường D thuộc khu phố A, phường T, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương ở cùng con trai là cháu Đỗ Minh D1, sinh năm 2018. Tuy nhiên, H và T1 vẫn liên lạc với nhau qua điện thoại rồi tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, H trách móc T1 vừa chia tay với H đã quen người khác ngay. Đến khoảng 15 giờ ngày 30/6/2023, bà T1 và H hẹn gặp nhau tại phòng trọ của H để giải quyết mâu thuẫn với nhau.

Khoảng 18 giờ ngày 30/6/2023, bà T1 nói cho bà Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1994 (là bạn quan hệ đồng giới tính với bị hại T1) biết việc T1 sẽ đến phòng trọ của H để giải quyết mâu thuẫn. Thế nhờ bà T2 tìm giúp cho 02 người đàn ông đi cùng để bảo vệ mình nên bà T2 đã liên hệ với cháu ruột của mình là Nguyễn Văn H2, sinh năm 1998 và Cao D, sinh năm 1996 nhờ đi cùng với T1 đến gặp H thì cả hai đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T1 điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Raider biển số 94B1 - 527.64, còn H2 chở D bằng xe mô tô (không rõ biển số) đến phòng trọ của H. Khi đến cổng nhà trọ Quang H4, T1 kêu H2 và D đứng ngoài cổng nhà trọ chờ để T1 đi vào phòng số 03 gặp H nói chuyện nhằm giải quyết mâu thuẫn, nếu thấy cần thiết thì sẽ ra gọi thì H2 và D vào. T1 đi vào trước cửa phòng trọ số 03 rồi đứng ngoài kêu H mở cửa phòng nhưng H không mở. Thế tự đưa tay qua khe cửa mở chốt trong rồi mở cửa phòng của H ra. Khi vào trong phòng, T1 đi lại kệ bếp trong phòng H lấy 01 (một) dao Thái Lan dài khoảng 20cm đi tới đâm 01 cái vào vùng ngực của H nhưng chỉ trầy xước da, H ôm vật ngã T1 xuống đất và giằng co với nhau làm gãy dao. Lúc này, H nằm đè lên người Thế thì bị T1 dùng tay cào cấu, dùng miệng cắn lên tay, vai của H. H dùng miệng cắn vào vai T1 nên T1 lên tiếng gọi H2 và D vào hỗ trợ. Nghe tiếng Thế gọi nên H2 và D chạy vào nhìn thấy H đang đè trên người T1 nên cả 02 kéo H ra. Sau đó, T1 kêu H2 giữ H lại để cho T1 lột quần ra khỏi người Hân rồi T1 kêu D lấy điện thoại ra quay phim lại nhưng D thấy sai trái nên đến can ngăn và kêu H2, T1 ra về. H2 buông H ra rồi cùng D

kéo T1 ra về. Khi ra khỏi phòng của H, T1 quay lại rồi đi đến kệ bếp lấy 01 (một) điện thoại OPPO A54 màu xanh của H để mang về kiểm tra và xóa những hình ảnh và tin có liên quan đến hai người. Lúc T1 vào lấy điện thoại của H rồi bỏ đi ra thì H đang mặc lại quần nên không thể ngăn chặn hành vi lấy điện thoại của T1. Sau khi mặc xong quần thì H chạy đuổi theo ra đến cổng nhà trọ thì T1 đã lên xe bỏ đi.

Sau khi T1, H2 và D bỏ đi, H suy nghĩ muốn tìm đánh T1 để trả thù và lấy lại điện thoại. Khi đi, H nảy sinh ý định mua xăng chuẩn bị sẵn khi tìm được T1 sẽ đổ lên người Thế rồi châm lửa đốt.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/7/2023, H đi đến tiệm T3 ở đường D trong KCN M III mua 1,5 lít xăng hết 39.000 (ba mươi chín nghìn) đồng. Hân đựng xăng trong 01 (một) chai Trà ô long (loại chai nhựa có dung tích 1000ml) và 01 (một) hộp inox loại thường dùng đựng thức ăn. Sau khi mua xăng xong thì H đổ vào chai Trà ô long và hộp inox sau đó bỏ vào trong 01 túi nylon màu trắng rồi mang đến gốc cây trên đường DI5A ở khu phố A, phường T, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương cất giấu rồi tiếp tục đi tìm T1. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/7/2023, H nhìn thấy T1 đi trên đường DI5A nên theo dõi thì biết T1 thuê trọ tại nhà trọ H5 ở đường D thuộc khu phố A, phường T, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, H đến chỗ giấu xăng lấy túi nylon đựng chai xăng và hộp inox thì thấy xăng đựng trong hộp I bị đổ ra túi nylon và bốc hơi gần hết nhưng H vẫn xách cả túi đi bộ vào nhà trọ Hương Q tìm phòng trọ của T1. Khi H nhìn thấy đôi dép của T1 và của cháu D1 đang để trước cửa phòng số 05 nên đến trước cửa phòng gọi cửa nhưng T1 không mở cửa. H để túi nylon bên trong có chai Ô Long chứa xăng và cái hộp I xuống cạnh cửa phòng số 05 rồi đe dọa: “*Mày không mở cửa ra tao chế xăng đốt à*”. Do xăng bay hơi nên T1 nghĩ có mùi xăng ngoài cửa thì lo sợ H đốt thật sẽ nguy hiểm đến tính mạng của T1 và cháu D1 đang ở trong phòng nên T1 mở cửa ra. H thấy T1 mở cửa ra thì H cúi xuống lấy chai Trà Ô Long chứa xăng, mở nắp rồi đứng ngoài cửa dùng tay trái cầm chai xăng đổ xăng lên người của T1 khi T1 đang đứng gần cửa ra vào. Bị H đổ xăng lên người thì T1 xô H ra ngoài hành lang nhà trọ và giằng co với H, H đưa tay vào túi quần bên phải của H lấy ra 01 (một) hộp quẹt gas bằng nhựa, màu đỏ đã chuẩn bị sẵn rồi bật lửa làm lửa bùng cháy trên có thể của chị T1. T1 bị lửa cháy thì vừa bỏ chạy ra hướng cửa nhà trọ vừa cởi hết quần áo đang mặc trên người ra, còn H bỏ đi khỏi hiện trường. T1 bị bỏng ở quanh khu vực hông, ngực, bụng, tay rồi được quần chúng nhân dân đưa đi cấp cứu. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 02/7/2023, H đến Công an phường T đầu thú khai nhận hành vi phạm tội (bút lục số 89-98).

Quá trình điều tra thu giữ đồ vật:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki Raider màu xanh đen biển số 94B1-527.64. (Bút lục số 11).

- 01 (một) USB chứa dữ liệu camera có nội dung liên quan đến vụ án (Bút lục 10).

- 01 (một) dao dài 20cm, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 10cm, có một cạnh sắc, mũi nhọn.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu xanh.

- 02 (hai) mảnh vải có nền màu hồng, hoa văn màu đỏ bị cháy biến dạng.

- 01 (một) chai nhựa trên thân chai có chữ “Trà Ô Long Tea” (dạng chai 01 lít) màu vàng xanh, bên trong chai còn một ít chất lỏng màu vàng nhạt.

- 01 (một) hộp quẹt gas kích thước (7,8 x 2,2)cm, trên thân hộp quẹt có hình trái táo màu xanh dương và có dòng chữ “Vạn X”.

* Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 458/2023/KLGD-TTPY ngày 04/8/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh B kết luận:

- Các kết quả chính:

+ Bỏng độ I vùng ngực đã lành.

+ Bỏng độ I, II ở cánh cẳng tay trái, vùng bụng, lưng, mông, mặt sau đùi – cẳng chân hai bên, diện tích sẹo bỏng khoảng 28%.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 28% (Hai mươi tám phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích: Bỏng độ I, II ở vùng ngực, bụng, lưng, mông, cánh cẳng tay trái, mặt sau đùi cẳng chân hai bên: Sẹo lành, bề mặt tương đối đồng đều, bờ đa dạng, khả năng bỏng do nhiệt độ cao gây ra. (Bút lục số 41-42).

* Bản Kết luận giám định số 42/KL-KTHS(HPL-XD) ngày 26/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Khoảng 320ml đựng trong 01 (một) chai Trà Ô Long (loại chai nhựa có dung tích 1000ml) có thành phần xăng dầu (bút lục số 38).

* Bản Kết luận định giá tài sản số 115/KL-HĐDGTS ngày 22/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương định giá 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu xanh có giá trị là 1.338.000 (một triệu ba trăm ba mươi tám nghìn) đồng (bút lục số 57).

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKSBD-P2 ngày 26 tháng 02 năm 2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Kim H về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo

Nguyễn Kim H về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại có phần lỗi; bị cáo là người thuộc giới tính thứ ba mặc dù pháp luật không quy định tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc áp dụng là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo) đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Kim H với mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Giết người" chưa đạt.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:

- Bị cáo Nguyễn Kim H có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại bà Lê Thị T1 số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu xanh. Xác định đây là tài sản của Nguyễn Kim H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho bị can Nguyễn Kim H.

Đối với: 01 (một) dao dài 20cm, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 10cm, có một cạnh sắc, mũi nhọn; 02 (hai) mảnh vải có nền màu hồng, hoa văn màu đỏ bị cháy biến dạng; 01 (một) chai nhựa trên thân chai có chữ “Trà Ô Long Tea” (dạng chai 01 lít) màu vàng xanh, bên trong chai còn một ít chất lỏng màu vàng nhạt và 01 (một) hộp quẹt gas kích thước (7,8 x 2,2) cm, trên thân hộp quẹt có hình trái táo màu xanh dương và có dòng chữ “Vạn X” là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư không đồng ý với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo bởi vì nguyên nhân bắt nguồn vụ việc là từ toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng của bị hại: ngày 30/6/2023, bị hại dẫn theo nhiều người đến nhà trọ của bị cáo, bị cáo đã không mở cửa, muốn cắt đứt hoàn toàn không qua lại với bị hại nữa, nhưng bị hại tự ý mở cửa xông vào nhà bị cáo. Sau khi đã vào nhà, bị hại lại ngay lập tức lấy dao đâm thẳng vào vùng ngực là vùng trọng yếu có thể nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị cáo tránh kịp. Điều này cho thấy bị hại đã lên kế hoạch với động cơ cố ý rõ ràng muốn gây thương tích, thậm chí sẵn sàng tước đoạt mạng sống của bị cáo. Bị hại biết được điểm yếu của bị cáo là mặc cảm luôn muốn che giấu, nên đã lợi dụng điều đó thực hiện hành vi làm nhục bị cáo bằng cách cởi quần của bị cáo ra để quay phim, mặc dù được bạn bè can ngăn nhưng bị hại không mà còn lấy điện thoại của bị cáo. Đây là phương tiện duy nhất bị cáo liên lạc với mẹ bị cáo trong lúc đang bị gãy chân, bị hại cho rằng việc lấy điện thoại của bị cáo chỉ nhằm xóa hình ảnh là không phù hợp với hành vi bị hại đã thực hiện. Chuỗi hành vi này của bị hại đã kích động mạnh đến tinh thần bị cáo, đẩy sự phẫn nộ của bị cáo lên đến đỉnh điểm, dẫn đến ý định phản kháng trả thù.

Tuy hành vi bị cáo mua xăng để trả thù bị hại, hoàn toàn sai trái, Luật sư không ủng hộ cho hành vi này, nhưng nguyên nhân dẫn đến suy nghĩ nông cạn của bị cáo, hoàn toàn do bị hại gây ra.

Ngoài ra, bị cáo còn có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình, đã nhận thức được hành vi nguy hiểm này có thể ảnh hưởng đến những người vô can tại khu trọ. Bản thân bị cáo không truy cứu trách nhiệm hình sự của bị hại đối với hành vi bị hại đã thực hiện. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ngay lập tức ra đầu thú với cơ quan chức năng. Tuy luôn mặc cảm với xã hội về đặc điểm giới tính của mình, nhưng bị cáo có tư tưởng tích cực vươn lên, cố gắng hòa nhập với cộng đồng, thể hiện qua việc vẫn lạc quan đi làm tại xí nghiệp, làm công dân lương thiện, không hư hỏng hay ăn chơi quậy phá làm gánh nặng cho ai, chưa từng có tiền án tiền sự, sống có ích cho gia đình, xã hội, giúp đỡ mẹ con bị hại về vật chất trong thời gian chung sống.

Tổng hợp từ các tình tiết trên, Luật sư cho rằng bị cáo chỉ phạm tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” với tình tiết tăng nặng là “Cố ý dùng vật liệu nổ, thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người” với tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%. Do đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Kim H đồng ý với lời bào chữa của Luật sư và bị cáo không bổ sung gì thêm.

Bị hại trình bày: Bị hại đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự của bị cáo. Đối với ý kiến trình bày của Luật sư thì bị hại không đồng ý vì nguyên nhân dẫn đến vụ việc trong quá trình sống chung hai bên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bị cáo thường xuyên bạo hành bị hại và con của bị hại, bị cáo chỉ ăn chơi mà không kiếm việc làm, toàn bộ chi phí sinh hoạt đều do bị hại chi trả. Sau khi hai bên sống riêng, tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, bị cáo và bạn bè của bị cáo thường xuyên đe dọa sẽ đăng hình ảnh nhạy cảm của bị hại lên mạng xã hội. Để giải quyết mâu thuẫn thì bị cáo hẹn bị hại đến nhà trọ của cáo nên đến ngày 30/6/2023 bị hại có tìm đến nhà trọ của bị cáo, bị hại đi cùng hai người đàn ông là để bảo vệ bị hại. Khi đến nơi bị hại thấy bị cáo có dĩa dao và cây đập đá trên người nên bị hại lấy con dao để phòng vệ, đối với hành vi bị hại cởi quần và để lộ bộ phận sinh dục của bị cáo và nói D quay phim lại (nhưng thực tế không quay phim) chỉ nhằm mục đích đe dọa nếu bị cáo đăng hình của bị hại thì bị hại sẽ đăng lại. Đối với việc bị hại lấy điện thoại của bị cáo là nhằm mục đích xóa hình ảnh nhạy cảm của bị hại trong điện thoại. Bị hại cho rằng lỗi dẫn đến vụ việc là do bị cáo gây ra nên bị hại không đồng ý với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo khi cho rằng bị hại có lỗi gây nên sự ức chế về mặt tinh thần cho bị cáo mới dẫn đến hành vi phạm tội.

Ý kiến đối đáp của đại diện Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát không đồng ý với quan điểm của người bào chữa về việc trả hồ sơ điều tra bổ sung để điều tra về tội “Cố ý gây thương tích” và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo vì trong suốt quá trình điều tra đều thể hiện rõ bị cáo không có bất kỳ nhược điểm nào về mặt tinh thần, bị cáo nhận thức rõ hành vi đồ xăng lên người bị hại, châm lửa đốt, có thể dẫn đến chết người nhưng bị cáo đã bỏ đi và để mặc hậu quả xảy ra. Nếu bị hại không biết cách xử lý thì có thể dẫn đến chết người. Trước đó nếu bị hại không mở cửa có thể dẫn đến việc bị cáo đồ xăng vào phòng trọ để đốt thì hậu quả có thể làm chết nhiều người và thiệt hại đến các tài sản khác.

Bị cáo trình bày đối đáp với ý kiến trình bày của bị hại: ngày 30/6/2023, hai bên có hẹn gặp nhau để giải quyết mâu thuẫn việc bị cáo bỏ dao và cây đập đá trong người là vì bị cáo sợ bị hại sẽ dùng những vật đó làm phương tiện gây thương tích cho bị cáo vì trước đây bị hại đã nhiều lần gây thương tích cho bị cáo, bản thân bị cáo không bạo hành con của bị hại mà bị cáo chăm sóc con của bị hại như con ruột.

Luật sư giữ nguyên quan điểm trình bày, không bổ sung gì thêm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi đã thực hiện mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm được hòa nhập với xã hội, đoàn tụ với gia đình và làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Kim H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, các kết luận giám định, lời khai của bị hại, những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn tình cảm đồng tính giữa bị cáo Nguyễn Kim H với bị hại Lê Thị T1 dẫn đến bị hại T1 tìm đánh bị cáo H ngày 30/6/2023. Do bức tức bị đánh nên khoảng 19 giờ 40 phút 01/7/2023, bị cáo H đi đến nhà trọ của bị hại T1 ở đường D thuộc khu phố A, phường T, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương có hành vi đồ xăng

lên người của bị hại T1 rồi dùng bật lửa châm lửa đốt bị hại gây nên thương tích 28%.

Như vậy, bị cáo đã có hành vi dùng chai nhựa có chứa thành phần xăng dầu (theo Kết luận giám định số 42/KL-KTHS(HPL-SD) ngày 26/7/2023 do Phòng K Công an tỉnh B thực hiện – bút lục 38) đổ lên người bị hại và đốt bị hại đã gây tổn thương cơ thể cho bị hại: Bỏng độ I vùng ngực đã lành, bỏng độ I, II ở cẳng tay trái, vùng bụng, lưng, mông, mặt đùi sau – cẳng chân hai bên, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 28% (theo kết luận giám định số 458/2023/KLGD-TTPY ngày 04/8/2023 do Trung tâm pháp y tỉnh B thực hiện – bút lục 41 – 43).

[3] Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng xăng đổ lên người bị hại T1 sau đó đốt bị hại T1 có thể tước đoạt sinh mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện tính côn đồ, xem thường pháp luật và tính mạng của người khác, việc bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý hậu quả hành vi phạm tội làm bị hại bị tổn thương cơ thể đến 28%. Do đó, hành vi bị cáo thực hiện đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Giết người” (thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt) được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ đúng pháp luật. Cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đầu thú, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại có một phần lỗi. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại bà Lê Thị T1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng gồm chi phí điều trị thương tích và tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của bị hại, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, bị cáo Nguyễn Kim H có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lê Thị T1 tổng số tiền là 100.000.000 đồng.

[7] Đối với các hành vi của bị hại Lê Thị T1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Văn H2, bị cáo đã có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án và giám định thương tích (bút lục 87) không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Thị T1 và Nguyễn Văn H2 và chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, ngày 20/12/2023, C (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương ra

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPHC-ĐTTH đối với Lê Thị T1 về hành vi: Xúc phạm, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của người khác; Cố ý gây thương tích nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự và Công nhân chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm a khoản 3, điểm a khoản 5 Điều 7 và điểm b khoản 1 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, xử phạt T1 số tiền 11.500.000 (mười một triệu năm trăm nghìn) đồng và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPHC-ĐTTH đối với Nguyễn Văn H2 về hành vi: Xúc phạm, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của người khác và Cố ý gây thương tích nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 3, điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, xử phạt H2 số tiền 9.000.000 (chín triệu) đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Việc xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki Raider màu xanh đen biển số 94B1-527.64 là tài sản của bà Nguyễn Ngọc T2, không liên quan đến vụ án đã được cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho bà T2 ngày 20/12/2023 nên không đặt ra giải quyết.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu xanh, máy không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số IMEI, sau lưng có ghi chữ “vụ H”, tình trạng cũ, không kiểm tra tình trạng hoạt động là tài sản của bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo H;

- 02 (hai) mảnh vải có nền màu hồng, hoa văn màu đỏ bị cháy biến dạng, là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) dao dài 20cm, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 10cm, có một cạnh sắc, mũi nhọn không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chai nhựa trên thân có ghi chữ “Trà Ô Long Tea” (loại 01 lít) màu vàng xanh, bên trong còn một ít chất lỏng màu vàng và 01 (một) cái quẹt gas kích thước 7,8 x 2,2 cm, trên thân quẹt có hình trái táo màu xanh dương và chữ Vạn X là hung khí dùng để gây án, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[9] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là cao nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

[10] Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung về về tội cố ý gây thương tích là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[11] Ý kiến của bị hại là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, ngoài ra, bị cáo còn có trách nhiệm bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim H phạm tội “Giết người” (chưa đạt).

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim H 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 357, 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Bị cáo Nguyễn Kim H có nghĩa vụ bồi thường số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng cho bị hại bà Lê Thị T1.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) mảnh vải có nền màu hồng, hoa văn màu đỏ bị cháy biến dạng.
- 01 (một) chai nhựa trên thân có ghi chữ “Trà ô long tea” (loại 01 lít) màu vàng xanh, bên trong còn một ít chất lỏng màu vàng.
- 01 (một) cái quạt gas kích thước 7,8 x 2,2 cm, trên thân quạt có hình trái táo màu xanh dương và chữ Vạn X.

- 01 (một) dao dài 20cm, phần cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 10cm, có một cạnh sắc, mũi nhọn.

4.2. *Trả lại cho bị cáo:* 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu xanh, máy không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số IMEI, sau lưng có ghi chữ “vụ H”, tình trạng cũ, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

(Vật chứng được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh B và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Kim H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 (năm triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Dương (2);
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (6);
- Ủy ban nhân dân xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (2);
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án (6);
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT, NHĐ, 36.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Huỳnh Đức